TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 7 - LÀO CAI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 26/2026/QĐST-HNGĐ	

Lào Cai, ngày 01 tháng 6 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 7 - LÀO CAI

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 và khoản 4 Điều 397 Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 57, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 24/2026/TLST-HNGĐ ngày 28 tháng 4 năm 2026 về việc "Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận nuôi con khi ly hôn". Gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- *Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:*

Anh Phàn Láo T, sinh năm 1992

Địa chỉ: Thôn C, xã B, tỉnh Lào Cai.

Số CCCD: 01009200XXXX; Cấp ngày: 19/04/2021; Nơi cấp: Bộ Công an.

Chị Tẩn Tả M, sinh năm 1990

Địa chỉ: Thôn C, xã B, tỉnh Lào Cai.

Số CCCD: 01019001XXXX; Cấp ngày: 16/8/2021; Nơi cấp: Bộ Công an.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

[1] Về quan hệ hôn nhân: Anh Phàn Láo T và chị Tẩn Tả M thực hiện thủ tục đăng ký kết hôn ngày 11/03/2011 tại Ủy ban nhân dân xã B, thị trấn Bát Xát, tỉnh Lào Cai (nay là Ủy ban nhân dân xã B, tỉnh Lào Cai) theo đúng quy định của pháp luật và trên cơ sở tự nguyện. Sau khi kết hôn, anh chị chung sống hòa thuận hạnh phúc được một thời gian thì phát sinh mẫu thuẫn. Nguyên nhân là do anh chị không hợp tính nhau, bất đồng quan điểm trong làm ăn kinh tế, nuôi dậy con cái, dẫn đến thường xuyên xảy ra việc đánh cãi chửi nhau dần không có tiếng nói chung và cuộc sống chung luôn căng thẳng. Anh chị đã sống ly thân nhau từ năm 2020 đến nay không quan tâm gì đến nhau. Xét thấy tình cảm vợ chồng

không còn, mẫu thuẫn trầm trọng kèo dài, mục đích hôn nhân không đạt được, anh Phàn Láo T và chị Tẩn Tả M đều nhất trí thuận tình ly hôn và yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn theo quy định của pháp luật.

Xét thấy sự thỏa thuận giữa hai anh chị là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cầm của luật, không trái đạo đức xã hội, nên cần chấp nhận là phù hợp với Điều 55 của Luật hôn nhân và gia đình.

[2] Về con chung: Trong thời gian chung sống anh Phàn Láo T và chị Tẩn Tả M sinh hai người con chung là cháu Phàn Thị T, sinh ngày 24/12/2011 và cháu Phàn Phúc H, sinh ngày 14/2/2014, hiện nay hai cháu khỏe mạnh và phát triển bình thường, khi ly hôn, anh chị đã thỏa thuận như sau: anh Phàn Láo T sẽ là người trực tiếp trông nom, nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục cháu Phàn Thị T đến tuổi trưởng thành đủ 18 tuổi. Còn chị Tẩn Tả M sẽ là người trực tiếp nuôi dưỡng cháu Phàn Phúc H đến tuổi trưởng thành đủ 18 tuổi. Anh Phàn Láo T, chị Tẩn Tả M không phải cấp dưỡng tiền nuôi con chung.

Xét thấy sự thỏa thuận về việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục con chung của hai anh chị là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội, nên cần chấp nhận là phù hợp với Điều 81, 82 của Luật hôn nhân và gia đình.

[3] Về lệ phí: Anh Phàn Láo T và chị Tẩn Tả M thỏa thuận mỗi người chịu 150.000 đồng *(Một trăm năm mươi ngàn đồng)* tiền lệ phí việc dân sự sơ thẩm.

Đã hết thời hạn 07 (bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

1.1. Về quan hệ hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Phàn Láo T và chị Tẩn Tả M. Quan hệ hôn nhân của anh T, chị M chấm dứt kể từ ngày quyết định có hiệu lực pháp luật.

1.2. Về con chung: Anh Phàn Láo T sẽ là người trực tiếp trông nom, nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục cháu Phàn Thị T, sinh ngày 24/12/2011 đến tuổi trưởng thành đủ 18 tuổi. Còn chị Tẩn Tả M sẽ là người trực tiếp nuôi dưỡng cháu Phàn Phúc H, sinh ngày 14/2/2014 đến tuổi trưởng thành đủ 18 tuổi. Anh Phàn Láo T, chị Tẩn Tả M không phải cấp dưỡng tiền nuôi con chung. Sau khi ly hôn, anh chị có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

2. Về lệ phí: Anh Phàn Láo T và chị Tẩn Tả M thỏa thuận mỗi người chịu 150.000 đồng *(Một trăm năm mươi ngàn đồng)* tiền lệ phí việc dân sự sơ thẩm.nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí anh,chị đã nộp là 300.000 đồng (*ba trăm nghìn đồng*) theo Biên lai số 0001604 ngày 24/4/2026 của Thi hành án

dân sự tỉnh Lào Cai. Anh Phàn Láo T và chị Tẩn Tả M đã nộp đủ tiền lệ phí giải quyết việc dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAND Tỉnh Lào Cai;
- VKSND khu vực 7 - Lào Cai (02);
- Các đương sự (02);
- UBND xã B;
- Phòng THADS khu vực 7;
- Lưu hồ sơ; Tập QĐ; VP.

THẨM PHÁN

Ngô Đức Quang